

Quảng Trị, ngày 10 tháng 04 năm 2019

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG NHÌ
VỀ THÀNH TÍCH GIAI ĐOẠN 2014 - 2018**

Tập thể đề nghị: **Trung tâm Công nghệ thông tin**

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH CỦA ĐƠN VỊ

1. Đặc điểm, tình hình:

- Địa điểm trụ sở chính: 20 Trần Hưng Đạo – Tp Đông Hà – Quảng Trị
 - Điện thoại: 0233.3851.088 fax: 0233.3858.022
 - Quá trình thành lập và phát triển:
 - + Trung tâm Công nghệ Thông tin được thành lập qua 02 lần đổi tên.
 - + Ngày 16/01/2008 Trung tâm Tin học được thành lập theo Quyết định số 609/QĐ-TCCB của Tổng Giám đốc Tập đoàn Bưu Chính Viễn thông Việt Nam.
 - + Ngày 02/12/2011 Trung tâm Tin học được đổi tên thành Trung tâm Phát triển Công nghệ thông tin Quyết định số 1945/QĐ-VNPT-TCCB, ngày 02/12/2011 của Tổng Giám đốc Tập đoàn Bưu Chính Viễn Thông Việt Nam
 - + Ngày 15/07/2014 Trung tâm Công nghệ Thông tin được thành lập theo Quyết định số 1118 /QĐ-VNPT-TCCB của Tổng Giám đốc Tập đoàn Bưu Chính Viễn thông Việt Nam.
 - Những đặc điểm chính của đơn vị
 - + Trung tâm Công nghệ thông tin có 02 Phòng trực thuộc gồm: phòng Giải pháp và Phòng Tổng hợp.
 - + Tổng số lao động hiện có: 17 lao động, trong đó lao động nam 15 người và lao động nữ 02 người.
 - + Trình độ đội ngũ: Trên đại học có 02 thạc sỹ (bằng 12%), đại học có 15 (bằng 88%).
 - Các tổ chức Đảng, đoàn thể gồm có:
 - + Chi bộ Đảng trực thuộc Đảng bộ VNPT Quảng Trị.
 - + Tổ chức Công đoàn cơ sở trực thuộc công đoàn VNPT Quảng Trị.
 - + Tổ chức Chi đoàn trực thuộc đoàn cơ sở VNPT Quảng Trị.
- 2. Chức năng nhiệm vụ được giao**
- Quản lý, vận hành bảo dưỡng mạng ĐHSXKD của VNPT Quảng Trị.

- Cài đặt, xử lý sự cố và chăm sóc khách hàng lớn trên toàn tỉnh.
- Phát triển mới các ứng dụng CNTT cung cấp cho khách hàng trong và ngoài VNPT; Vận hành, bảo dưỡng các hệ thống phần mềm ứng dụng của VNPT Quảng Trị cung cấp.
- Triển khai các sản phẩm, dịch vụ CNTT dùng chung của Tập đoàn và của VNPT Quảng Trị.
- Phối hợp với các Phòng chức năng, các Trung tâm thuộc VNPT Quảng Trị thực hiện tốt nhiệm vụ chung.

II. THÀNH TÍCH ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC

1. Thành tích đạt được trong giai đoạn 2014 - 2018

Là đơn vị trực thuộc Viễn thông Quảng Trị, giai đoạn 2014 – 2018, tập thể lãnh đạo và CBCNV Trung tâm Công nghệ thông tin luôn nỗ lực, cố gắng, phấn đấu hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch SXKD được cấp trên giao, góp phần quan trọng vào kết quả chung của toàn Viễn thông Quảng Trị.

1.1 **Kết quả SXKD** của Trung tâm Công nghệ thông tin giai đoạn 2014 – 2018 được cấu thành trong kết quả chung của Viễn thông Quảng Trị, thể hiện như sau:

Năm	Doanh thu (tỷ đồng)		Lợi nhuận (tỷ đồng)		Nộp ngân sách nhà nước (tỷ đồng)		Năng suất lao động (triệu đồng/người)	
	Thực hiện	Tốc độ tăng trưởng	Thực hiện	Tốc độ tăng trưởng	Thực hiện	Tốc độ tăng trưởng	Thực hiện	Tốc độ tăng trưởng
2014	230,251		12,509		14,373		568	
2015	255,012	111%	4,124	33%	16,201	111%	601	106%
2016	260,521	102%	11,816	287%	14,670	98%	639	106%
2017	265,355	102%	16,867	143%	17,825	112%	699	109%
2018	293,419	111%	21,479	127%	20,372	106%	756	108%

1.2 Xây dựng tổ chức bộ máy, đổi mới công tác quản lý:

- Tháng 7/2015, thực hiện kế hoạch tái cơ cấu Viễn thông tỉnh/thành phố của Tập đoàn Bru chính Viễn thông Việt Nam, Trung tâm CNTT đã thực hiện theo chỉ đạo của VNPT Quảng Trị hoàn thành tái cơ cấu tổ chức bộ máy theo hướng “Chuyên biệt - khác biệt - hiệu quả”, đến nay đã hình thành 2 Phòng trực thuộc là: phòng Giải pháp và phòng Tổng hợp có nhiệm vụ xây dựng và triển khai các sản phẩm, dịch vụ CNTT; đảm bảo mạng điều hành SXKD, đảm bảo an toàn thông tin nội bộ.

- Áp dụng công cụ quản trị hiện đại theo thể điểm cân bằng BSC. Giao BSC hàng quý, KRI hàng tháng đến tất cả các phòng và người lao động, đồng thời đánh giá kết quả thực hiện và trả lương theo mô hình 3Ps. Nhờ đó đã tạo nên bước đột

phá trong nhận thức và hành động của cán bộ công nhân viên, năng suất lao động được nâng lên, chất lượng dịch vụ và chất lượng phục vụ khách hàng ngày càng tốt hơn. Hàng năm đơn vị đều có điểm BSC bình quân trên 4 điểm và nằm trong TOP các đơn vị dẫn đầu của VNPT Quảng Trị.

1.3 Hoàn thành tốt nhiệm vụ theo chức năng

Với chức năng là quản lý, triển khai và phục vụ mảng Công nghệ thông tin của Viễn thông Quảng Trị, đơn vị đã nỗ lực thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, thể hiện qua những nét chính sau:

- Xây dựng các hệ thống phần mềm hỗ trợ công tác chỉ đạo, điều hành SXKD của VNPT Quảng Trị, đồng thời duy trì hệ thống hoạt động ổn định, thông suốt. Trong quá trình hoạt động đã xây dựng, bổ sung thêm nhiều công cụ mới tích hợp lên hệ thống giúp lãnh đạo VNPT Quảng Trị điều hành, giám sát, đánh giá công việc của các đơn vị trực thuộc ngày càng hiệu quả hơn như: Cổng thông tin điều hành sản xuất kinh doanh, Ứng dụng Văn phòng thông minh, Quản lý việc thực hiện các kết luận của Giám đốc, Trao đổi thông tin địa bàn, Quản lý xe, Quản lý chăm công, Quản lý BSC-KRI, Giám sát đặc biệt, Đánh giá 360, Quản lý truyền dẫn, các báo cáo Doanh thu... Hoàn thành vượt tiến độ việc triển khai hệ thống Điều hành sản xuất kinh doanh và tính cước Tập trung của Tập đoàn, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh tại VNPT Quảng Trị.

- Thực hiện chủ trương xây dựng Chính phủ điện tử, Viễn thông Quảng Trị mà trực tiếp là Trung tâm Công nghệ thông tin đã phối hợp với UBND tỉnh Quảng Trị và các Sở/Ban/Ngành triển khai các ứng dụng, phần mềm phục vụ tốt cho việc xây dựng chính quyền điện tử tại địa phương. Cụ thể:

+ Triển khai tốt phần mềm Một cửa điện tử liên thông (VNPT-iGate): Từ quý 3/2014, Trung tâm Công nghệ thông tin đã phối hợp với Sở Nội vụ để triển khai thực hiện thí điểm hệ thống phần mềm hỗ trợ cải cách hành chính tại UBND huyện Gio Linh và Cam Lộ. Đến cuối năm 2018, đã triển khai đến tất cả các Sở, Ban, Ngành; 09 huyện/thị xã; 110 xã/phường/thị trấn trên toàn tỉnh. Trong quá trình triển khai, VNPT Quảng Trị cũng đã phối hợp với Văn phòng Hội đồng Nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ tích hợp tích hợp Hệ thống dân chăm điểm (Mscore) vào Hệ thống một cửa điện tử trong toàn tỉnh, phục vụ khảo sát ý kiến người dân về chất lượng dịch vụ hành chính công, góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

+ Triển khai phần mềm Quản lý khám chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế (VNPT-His): Thực hiện Nghị quyết 36A của Chính phủ, ngày 09/11/2015 Bộ Y tế đã ban hành công văn 8623 về việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý khám chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế. Theo chỉ đạo của Viễn thông Quảng Trị, đơn vị đã phối hợp với sở y tế Quảng Trị, triển khai phần mềm VNPT – His đến hơn 50 cơ sở y tế, phục vụ tốt công tác quản lý khám chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế tại các bệnh viện và cơ sở y tế trong tỉnh.

+ Triển khai ứng dụng phần mềm VNEDU vào lĩnh vực Giáo dục: Năm 2015, đã ký kết hợp tác với Sở Giáo dục đào tạo và tiếp sau đó là các Phòng giáo dục về việc tiếp tục triển khai mạng giáo dục Việt Nam VNEDU giai đoạn 2 năm học

2015-2016. Tính đến tháng 12/2018, đơn vị đã triển khai hệ thống cho 142 trường từ cấp THCS trở lên với hơn 22.344 số liên lạc điện tử cho phụ huynh và học sinh trong tỉnh. Giải pháp mạng giáo dục Việt Nam VN Edu đã phục vụ tốt cho công tác quản lý, điều hành của các cấp lãnh đạo của ngành Giáo dục; trở thành cầu nối liên lạc giữa Nhà trường, giáo viên với phụ huynh học sinh góp phần nâng cao chất lượng dạy và học.

+ Triển khai ứng dụng phần mềm Quản lý lưu trú trực tuyến: Đơn vị đã phối hợp với công an các cấp và các cơ sở lưu trú trên địa bàn tỉnh để triển khai phần mềm này cho hơn 200 cơ sở lưu trú nhằm hỗ trợ cho Ngành Công an và các cơ sở kinh doanh trong công tác quản lý lưu trú một cách thống nhất, tập trung, khoa học. Nhờ vậy đã tạo thuận tiện, tiết kiệm thời gian cho các cơ sở kinh doanh lưu trú, đồng thời giúp cơ quan công an nắm bắt thông tin kịp thời để phục vụ công tác quản lý.

+ Triển khai hệ thống quản lý văn bản và điều hành (VNPT – iOffice) và phần mềm Quản lý dự luận: Đã cung cấp cho 12 đơn vị và đang tiếp tục phối hợp với Sở Thông tin truyền thông tiến hành khảo sát, đánh giá hiện trạng để trình UBND tỉnh phương án triển khai trong thời gian tiếp theo. Bên cạnh đó, Đơn vị đã xây dựng và bàn giao phần mềm Quản lý dự luận cho Trung tâm tiếp nhận thông tin thuộc Ban tuyên giáo Tỉnh Ủy Quảng Trị nhằm hỗ trợ trong công tác tiếp nhận, xử lý thông tin của cán bộ, Đảng viên và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh nhà.

- Triển khai ứng dụng Hội nghị truyền hình trực tuyến cho chính quyền các cấp tại địa phương. Đơn vị đã thực hiện giải pháp hội nghị trực tuyến để kết nối các cuộc họp từ UBND tỉnh đến các UBND huyện/thị. Đến nay đã triển khai cho UBND Huyện Hải Lăng, Gio Linh và đang xúc tiến tại các Huyện/thị còn lại.

1.4 Công tác Sáng kiến, sáng tạo và nghiên cứu Khoa học - Công nghệ đạt được nhiều kết quả cao.

- Đơn vị có lực lượng lao động trẻ, có trình độ cao và đồng đều, với tinh thần tự giác cao trong học tập, nghiên cứu sáng tạo. Giai đoạn 2014-2018 bình quân mỗi năm đơn vị có từ 4 đến 6 sáng kiến được công nhận cấp cơ sở; có từ 1 đến 3 giải pháp tham dự “Ngày sáng tạo VNPT”; có 04 đề tài được Viện thông tin Quảng Trị công nhận. Các sáng kiến, giải pháp đã được áp dụng vào thực tiễn góp phần quan trọng trong công tác điều hành, quản lý, tăng năng suất lao động, kinh doanh có hiệu quả làm lợi hàng trăm triệu đồng như: Đề tài năng suất lao động (2018); Đề tài nhập nợ Spay (2018); Đề tài Quản lý Lưu trú trực tuyến (2016); Sáng kiến Công cụ trao đổi thông tin địa bàn; Sáng kiến lập trình di động Reactive; Sáng kiến giám sát hệ thống bằng Zabbix;

- Đơn vị đã tham gia tất cả các Hội thi Sáng tạo khoa học kỹ thuật do tỉnh tổ chức và đạt nhiều giải cao, trong đó có giải nhất năm 2014 và 3 giải ba năm 2018. Đã đăng ký thực hiện 3 đề tài cấp Tập đoàn và nhiều đề tài cấp cơ sở. Tham gia và đạt giải thưởng sáng tạo khoa học kỹ thuật Việt Nam - Vifotec năm 2014.

1.5 Quan tâm chăm lo, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho CBCNV lao động:

- Việc tập trung đẩy mạnh SXKD và thực hiện hoàn thành nhiệm vụ được cấp trên giao, Trung tâm đã đảm bảo và tăng thu nhập cho người lao động. Năm 2018, thu nhập bình quân của người lao động trong đơn vị đạt 18 triệu đồng / người / tháng, đây là mức thu nhập tương đối cao so với mặt bằng chung tại địa phương. Tổ chức và tham gia tốt các hoạt động Văn hóa - Văn nghệ - Thể dục thể thao nhân các dịp kỷ niệm thành lập Ngành, thành lập Đoàn thanh niên...

- Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng, ý thức cho người lao động: Hàng năm đơn vị đã tổ chức nhiều lớp đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ công nhân viên sát với nhu cầu thực tế như: Bồi dưỡng cán bộ quản lý; Đào tạo giảng viên nội bộ; Các lớp đào tạo chuyên sâu theo lĩnh vực như: CCNA, CCNP, MCSA, OCA, lập trình di động... Nhiều nhân viên trung tâm đã và đang được theo học các lớp Cao học về Công nghệ thông tin. CBCNV đơn vị không ngừng tìm hiểu, nghiên cứu công nghệ hiện đại để xây dựng những phần mềm mới, đáp ứng yêu cầu của khách hàng để tăng doanh thu và nâng cao uy tín của đơn vị trong lĩnh vực VT-CNTT trên địa bàn toàn tỉnh. Thường xuyên duy trì công tác tổ chức thảo luận, serminal, đào tạo nội bộ để mọi người cùng tham gia, với phương châm “Một người biết thì nhiều người biết”. Về trình độ đội ngũ, đến nay đơn vị có 100% lao động có trình độ Đại học trở lên. Đội ngũ Lãnh đạo Trung tâm CNTT đang không ngừng rèn luyện để “tài năng, thông tuệ, tâm huyết”, cán bộ công nhân viên ngày càng “Tinh thông, tận tụy và trách nhiệm”.

- Việc đóng bảo hiểm cho người lao động được thực hiện đầy đủ, kịp thời theo quy định của nhà nước.

- Các chế độ nghỉ phép, khám sức khỏe định kỳ, xét nâng lương luôn thực hiện đầy đủ, đúng kỳ hạn. Hàng năm đều tổ chức các đoàn tham quan trong nước và nước ngoài. Các chế độ thăm hỏi cán bộ công nhân viên ốm đau tai nạn, viếng thăm tứ thân phụ mẫu luôn được duy trì và thực hiện đầy đủ. Nhờ đó đã đảm bảo được sức khỏe và tạo động lực để CBCNV yên tâm công tác.

2. Những biện pháp đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã được áp dụng trong thực tiễn sản xuất, công tác.

2.1 Những biện pháp đạt được thành tích

Có nhiều biện pháp để Trung tâm Công nghệ thông tin đạt được những thành tích giai đoạn 2014 - 2018, trong đó những nguyên nhân cơ bản là:

- Thực hiện nghiêm túc, đúng tinh thần chỉ đạo của các Nghị quyết của Đảng ủy Viễn thông Quảng Trị.

- Thực hiện nghiêm những chỉ đạo, định hướng của Lãnh đạo Viễn thông Quảng Trị trong các hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tạo được mối quan hệ tốt và thường xuyên tranh thủ sự quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện giúp đỡ của các caps chính quyền, các cơ quan, ban ngành trong tỉnh.

- Xây dựng được lòng tin và sự ủng hộ của khách hàng trong sử dụng dịch vụ của đơn vị đang cung cấp.

- Cán bộ công nhân viên đơn vị luôn chủ động, sáng tạo, bám sát thực tiễn và phát huy tối đa mọi nguồn lực xây dựng, triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Đảm bảo ổn định việc làm, đời sống tinh thần và thu nhập cho người lao động; chế độ chính sách của người lao động được thực hiện đầy đủ; việc sắp xếp, đổi mới và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh được thực hiện tốt.

2.2 Các phong trào thi đua đã được áp dụng trong thực tiễn sản xuất, công tác:

- Xác định thi đua là động lực quan trọng để thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, giai đoạn 2014 - 2018, Trung tâm Công nghệ thông tin đã triển khai đầy đủ các văn bản thi đua của Viễn thông Quảng Trị. Hướng ứng tốt các đợt thi đua toàn năm, thi đua hàng quý, đặc biệt là thi đua 120 ngày đêm hoàn thành kế hoạch SXKD; các phong trào thi đua theo chuyên đề như: Thi đua phát triển gói cước gia đình, văn phòng data; Thi đua Thu thập thông tin khách hàng theo nghị định 49 của Chính phủ; vận động phát triển trả trước dịch vụ VT – CNTT, thi đua phát triển khách hàng chuyên mạng giữ nguyên số...

- Đơn vị đã phát động 15 đợt thi đua nội bộ, trong đó một số phong trào tiêu biểu trong giai đoạn này là: phong trào thi đua “Người VNPT giỏi kỹ thuật, sáng tạo trong kinh doanh”, “Người kinh doanh giỏi Trung tâm CNTT”, “Hội thi tôi là người VNPT”, “Ngày sáng tạo VNPT”, “người VNPT sử dụng dịch vụ VNPT”... đã đạt kết quả cao, thực sự tạo nên sức sống mới trong đơn vị và góp phần quan trọng cho đơn vị hoàn thành được nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện tốt các cuộc vận động lớn như: “Ngành Thông tin và Truyền thông cùng cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, phong trào thi đua “Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển”... gắn với thực tiễn nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của đơn vị.

- Tham gia có hiệu quả Phong trào thi đua “Nụ cười VNPT”, “chất lượng VNPT” do Viễn thông Quảng Trị triển khai. Đơn vị đã được tôn vinh là Tập thể xuất sắc trong phong trào “Nụ cười VNPT” năm 2016 và tập thể tiêu biểu phong trào “Chất lượng VNPT” quý IV/2018 cấp Tập đoàn.

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước

- Hàng năm Chuyên môn – Công đoàn đơn vị đều phối hợp tổ chức Hội nghị người lao động, góp ý xây dựng quy chế dân chủ cơ sở, Nội quy lao động, thỏa ước lao động tập thể để CBCNV an tâm làm việc. Đồng thời tập dượt được lòng trung thành gắn bó cho CBCNV, khơi dậy trong người lao động biết sống hết mình cho đơn vị bằng các chính sách tiền lương, chế độ đãi ngộ, tạo cơ hội học hỏi, biến nơi làm việc trở nên thân thiện, cởi mở hơn, tạo dựng không khí dân chủ thực sự.

- Tất cả CBCNV tham gia học tập, quán triệt và thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối

sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ gắn với thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Đơn vị luôn chấp hành và thực hiện tốt các quy định, chỉ đạo của cơ quan quản lý nhà nước về thông tin và truyền thông trên địa bàn trong lĩnh vực CNTT, cụ thể: Triển khai nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ, xây dựng hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý doanh nghiệp và chuyên môn nghiệp vụ trong các lĩnh vực về viễn thông và CNTT. Đảm bảo các tiêu chuẩn kỹ thuật, về chất lượng sản phẩm, dịch vụ VT - CNTT.

4. Hoạt động của tổ chức Đảng, đoàn thể:

Cùng với chuyên môn, các tổ chức Đảng, Công đoàn, đoàn thanh niên... đã hoạt động đồng đều, có hiệu quả.

4.1 Tổ chức Đảng

- Chi bộ luôn làm tốt vai trò lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, lãnh đạo công tác xây dựng Đảng, giáo dục tư tưởng, đạo đức cho Đảng viên và CBCNV trong đơn vị.

- Thực hiện tốt chỉ đạo của Đảng ủy Nghị quyết TW4 về công tác xây dựng Đảng. Tổ chức thành công diễn đàn điểm về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”.

- Triển khai tốt việc học tập, làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh đến toàn thể đảng viên và người lao động với chủ đề phù hợp theo từng năm, trong đó nổi bật là các chủ đề như: “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về thay đổi lề lối, tác phong làm việc”; “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về phong cách quần chúng, dân chủ, nêu gương, nêu cao trách nhiệm gương mẫu của cán bộ, đảng viên nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp”; “Nâng cao năng lực xây dựng, thực hiện và triển khai công tác lập kế hoạch của tập thể, cá nhân nhằm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”; “Trung thực, trách nhiệm với doanh nghiệp; gắn bó với khách hàng; đoàn kết xây dựng Chi/Đảng bộ trong sạch, vững mạnh”; “Trung thực; trách nhiệm; gắn bó với khách hàng; nói đi đôi với làm; đoàn kết, nêu cao tinh thần gương mẫu của cán bộ, đảng viên nhất là người đứng đầu; Kết hợp với triển khai và thực hiện hiệu quả văn hóa VNPT trong cán bộ công nhân viên”; “Gương mẫu, nói đi đôi với làm, hoàn thành nhiệm vụ với chất lượng và hiệu quả cao, tiếp tục thực hiện văn hóa VNPT trong toàn thể cán bộ công nhân viên”.

- Công tác phát triển Đảng được quan tâm thực hiện, bình quân mỗi năm có 1 quần chúng ưu tú được kết nạp đứng vào hàng ngũ của Đảng.

4.2 Tổ chức Công đoàn

- Công đoàn đơn vị luôn quan tâm chăm lo đời sống của người lao động. Tổ chức nhiều hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao nhân các dịp kỷ niệm: ngày quốc tế phụ nữ 8/3; ngày gia đình Việt Nam 28/6; kỷ niệm ngày truyền thống ngành, ngày thành lập Công đoàn Thông tin và Truyền thông.

- Vận động đoàn viên Công đoàn không ngừng học tập chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao trình độ, ý thức tổ chức kỷ luật, thực hiện tốt nội quy quy chế của đơn vị, pháp luật của nhà nước.

- Công đoàn đã phối hợp cùng chuyên môn tổ chức cho CBCNV tham quan trong, tạo điều kiện để CBCNV được học tập, nghỉ ngơi. Hoạt động của công đoàn là sợi dây gắn kết giữa người lao động với chuyên môn, tạo nên sự đồng lòng, đoàn kết nhất trí trong đơn vị để cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ được giao.

4.3 Đoàn thanh niên:

- Đoàn thanh niên đơn vị đã tổ chức hoạt động sôi nổi và là chi đoàn vững mạnh xuất sắc dẫn đầu phong trào.

- Phát huy năng lực của tuổi trẻ, phối hợp cùng với chuyên môn giải quyết các công việc khó khăn, các khâu quan trọng trong các hoạt động SXKD và khoa học công nghệ.

- Chủ động lao động ngoài giờ để hỗ trợ chuyên môn trong công tác chăm sóc khách hàng, phát triển dịch vụ; Tổ chức vui chơi cho con em CBCNV trong đơn vị như: vui tết trung thu, ngày quốc tế thiếu nhi.

- Đoàn viên chi đoàn còn là nòng cốt trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao của đơn vị. Tham gia hiến máu nhân đạo do đoàn cấp trên phát động, cũng như các hoạt động tuổi trẻ trên địa bàn tỉnh nhà.

5. Một số bài học kinh nghiệm trong công tác thi đua

Từ thực tiễn quá trình thực hiện nhiệm vụ SXKD được VNPT Quảng Trị và kết quả, thành tích đạt được, đơn vị rút ra một số bài học kinh nghiệm sau:

Nghiêm túc thực hiện sự chỉ đạo của Lãnh đạo Đảng ủy và Lãnh đạo chuyên môn, Công đoàn Viễn thông Quảng Trị trong SXKD và các mặt hoạt động.

- Tham gia đầy đủ các phong trào thi đua do Chuyên môn - Công đoàn cấp trên phát động. Cần chủ động sáng tạo trong thực hiện các nhiệm vụ cụ thể. Trong thi đua phải có tổ chức đăng ký giao ước thi đua, phải xác định được chủ đề, mục đích, ý nghĩa, hình thức, nội dung và tiêu chí của phong trào thi đua.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức của người lao động về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của công tác thi đua, khen thưởng.

- Lãnh đạo đơn vị luôn quan tâm, gương mẫu và trực tiếp chỉ đạo, tổ chức phong trào thi đua.

- Việc bình xét các danh hiệu thi đua và đề nghị các hình thức khen thưởng bảo đảm nguyên tắc công khai, công bằng, dân chủ và kịp thời nhằm biểu dương, tôn vinh các điển hình tiên tiến, đồng thời đúc kết kinh nghiệm, phổ biến, nhân rộng các điển hình tiên tiến.

- Thực hiện tốt việc “Học tập làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” gắn với văn hóa VNPT là nhân tố quyết định cho đơn vị phát triển mạnh và bền vững trong thời gian qua.

III. CÁC DANH HIỆU, THÀNH TÍCH ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của QĐ công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành QĐ
2014	Tập thể lao động xuất sắc năm 2014	Quyết định số 54/QĐ-VNPT-QT-TCTH ngày 18/11/2014 của Giám đốc Viễn Thông Quảng Trị.
	Cờ thi đua về thành tích xuất sắc, dẫn đầu phong trào thi đua năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông	Quyết định số 2049/QĐ-BTTTT ngày 30/12/2014 của Bộ trưởng Bộ TTTT.
2015	Tập thể lao động xuất sắc năm 2015	Quyết định số 773/QĐ-VNPT-QT-TCTH ngày 14/11/2015 của Giám đốc Viễn Thông Quảng Trị.
	Cờ Thi Đua về thành tích xuất sắc dẫn đầu phong trào thi đua năm 2015 của Bộ Thông tin và Truyền thông.	Quyết định số 2377/QĐ-BTTTT ngày 18/12/2015 của Bộ trưởng Bộ TTTT.
2016	Tập thể lao động xuất sắc năm 2016	Quyết định số 493/QĐ-VNPT-QT-NSTH ngày 21/12/2016 của Giám đốc Viễn Thông Quảng Trị.
	Cờ Thi Đua của Tập đoàn BCVT Việt Nam về thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác năm 2016.	Quyết định số 2138/QĐ-VNPT-CLG ngày 23/12/2016 của TGD Tập đoàn BCVTVN
2017	Tập thể lao động xuất sắc năm 2017	Quyết định số 496/QĐ-VNPT-QT-NSTH ngày 17/11/2017 của Giám đốc Viễn Thông Quảng Trị.
	Cờ Thi Đua của Tập đoàn BCVT Việt Nam về thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác năm 2017.	Quyết định số 1531/QĐ-VNPT-CLG ngày 25/12/2017 của TGD Tập đoàn BCVTVN
2018	Tập thể lao động xuất sắc năm 2018	Quyết định số 1538/QĐ-VNPT-QT-NSTH Ngày 12/11/2018 của Giám đốc Viễn Thông Quảng Trị.

2 Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của Quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định
------------	------------------------------	---

2014	Bằng khen của Tổng liên đoàn lao động Việt Nam về thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi và xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh năm 2014.	Quyết định số 191/QĐ-TLĐ ngày 27/01/2015 của Chủ tịch TLĐLĐ VN.
	Bằng khen của Bộ thông tin truyền thông về thành tích xuất sắc trong công tác giai đoạn 2013-2014.	Quyết định số 882/QĐ-CNTT ngày 03/06/2015 của Bộ trưởng Bộ TTTT
	Huân chương lao động hạng ba về thành tích xuất sắc trong công tác từ năm 2008 đến năm 2012, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.	Quyết định số 327/QĐ-CTN ngày 07/02/2014 của Chủ tịch nước.
2016	Bằng khen của Bộ thông tin truyền thông về thành tích xuất sắc trong công tác giai đoạn 2015-2016.	Quyết định số 1083/QĐ-BTTTT ngày 04/07/2017 của Bộ trưởng Bộ TTTT

**XÁC NHẬN CỦA
VIỆN THÔNG QUẢNG TRỊ**

**TRUNG TÂM CNTT
GIÁM ĐỐC**

**XÁC NHẬN CỦA
TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỆN THÔNG
VIỆT NAM**

**XÁC NHẬN CỦA
ỦY BAN QUẢN LÝ VỐN NHÀ NƯỚC TẠI
DOANH NGHIỆP**